

Finishes by Event for the field of 2015 Shell Houston Open

Players	Sts	2015 Shell Houston Open																	# of Events	Cuts Made	Top 10's	FedExCup Rank		
		2015 Frys.com Open	2015 Shriners	2015 The McGladrey	2015 CIMB Classic	2015 Sanderson Farms	2015 WGC-HSBC	2015 Mayakoba	2015 Hyundai T of C	2015 Sony Open	2015 Humana	2015 Phoenix	2015 Farmers	2015 AT&T	2015 Northern Trust	2015 Honda	2015 Puerto Rico	2015 WGC-Cadillac					2015 Valspar	2015 API
Adams, Blake	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	3	0	0	---
Allenby, Robert	In	T8	CUT	T41	T63	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T51	-	-	CUT	-	11	4	1	154
Aphibarnrat, Kiradech	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T6	1	1	1	---
Axley, Eric	In	CUT	-	T22	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T60	-	-	T22	-	-	-	9	3	0	173
Baddeley, Aaron	In	T31	T33	T48	-	-	-	T37	-	-	-	T17	CUT	T54	CUT	-	-	-	-	-	8	6	0	122
Bae, Sangmoon	In	1	CUT	-	T5	-	-	-	6	T51	-	CUT	T32	-	T8	CUT	-	T46	67	CUT	12	8	4	10
Barber, Blayne	In	T39	CUT	CUT	-	T9	-	T9	-	T60	T48	-	CUT	CUT	T12	58	-	-	CUT	T49	13	8	2	86
Barnes, Ricky	In	CUT	CUT	-	T65	-	-	T16	-	CUT	CUT	73	-	CUT	T49	T63	CUT	-	T53	-	12	6	0	164
Beckman, Cameron	In	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	T55	-	-	-	4	1	0	T229	
Berger, Daniel	In	CUT	CUT	T22	-	T51	-	T51	-	T13	CUT	T10	T24	T10	-	2	-	-	CUT	T13	13	9	3	18
Blair, Zachary	In	T12	T75	T32	-	CUT	-	T23	-	T6	CUT	-	T11	CUT	CUT	T22	T38	-	CUT	T21	14	9	1	52
Bowditch, Steven	In	2	CUT	-	T46	-	-	-	T22	T37	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T62	11	5	1	44
Brown, Scott	In	T12	T10	CUT	-	CUT	-	T62	-	CUT	CUT	-	CUT	62	CUT	CUT	T10	-	CUT	-	13	5	2	131
Campbell, Chad	In	T39	CUT	T41	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	T40	T19	-	T49	T59	-	-	T24	CUT	13	7	0	116
Cejka, Alex	In	CUT	T18	CUT	-	CUT	-	T16	-	CUT	T15	-	CUT	T34	T67	CUT	1	-	T53	-	13	7	1	31
Chappell, Kevin	In	CUT	-	T8	T13	-	-	-	-	-	-	T30	CUT	T18	CUT	-	-	-	CUT	CUT	9	4	1	107
Choi, K.J.	In	-	-	-	T71	-	-	-	-	T44	-	T22	T53	-	T30	-	-	-	CUT	CUT	7	5	0	155
Chopra, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T38	-	-	-	1	1	0	222
Collins, Chad	In	-	-	CUT	-	T29	-	T29	-	T30	T41	-	T17	T34	-	CUT	T16	-	-	CUT	10	7	0	92
Curran, Jon	In	T8	CUT	T54	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T10	CUT	71	T2	-	T40	-	13	6	3	75
Curtis, Ben	In	-	-	CUT	-	T29	-	T44	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	6	2	0	195
Davis, Brian	In	CUT	CUT	T73	73	-	-	CUT	-	T6	T24	75	CUT	CUT	W/D	T59	-	-	T10	CUT	14	7	2	120
de Jonge, Brendon	In	T31	T42	T2	T13	-	-	-	-	CUT	T41	T26	T27	-	CUT	T25	T10	-	T33	-	12	10	2	23
DeLaet, Graham	In	T39	-	-	W/D	-	W/D	-	-	CUT	T30	T7	-	T57	T8	CUT	-	-	-	CUT	10	5	2	93
Dufner, Jason	In	-	-	-	T26	-	T10	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T17	-	T49	T24	-	7	5	1	98
Duke, Ken	In	CUT	T67	T4	-	CUT	-	T9	-	-	CUT	CUT	-	T54	T47	CUT	-	-	T63	T35	12	7	2	87
English, Harris	In	CUT	T16	CUT	-	-	-	T37	-	T3	T30	T40	T2	-	T30	CUT	-	-	T10	T29	12	9	3	20
Ernst, Derek	In	T57	T63	T54	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	67	CUT	-	T17	-	12	5	0	168
Every, Matt	In	-	-	-	T49	-	T56	-	T27	DQ	-	CUT	T69	-	T49	T63	-	-	CUT	1	10	7	1	22

Fathauer, Derek	In	T12	CUT	-	-	T51	-	73	-	T68	CUT	CUT	-	T41	T61	T59	CUT	-	CUT	-	12	7	0	157
Fdez-Castano, Gonzalo	In	CUT	CUT	T86	-	-	-	T51	-	-	T59	CUT	CUT	-	72	CUT	T27	-	CUT	CUT	12	5	0	191
Finau, Tony	In	T12	T7	T14	-	CUT	-	T7	-	CUT	T59	T22	T24	-	T56	CUT	-	-	CUT	CUT	13	8	2	48
Flores, Martin	In	CUT	T56	T69	-	CUT	-	CUT	-	T78	T59	T46	T53	-	CUT	T17	T16	-	CUT	-	13	8	0	148
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T7	T14	-	-	T12	T40	-	4	4	1	100
Garnett, Brice	In	T46	T63	T73	T56	-	-	6	-	CUT	T64	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T38	-	CUT	-	13	7	1	135
Garrigus, Robert	In	CUT	CUT	-	-	-	-	T49	-	-	72	CUT	T64	CUT	-	T31	-	-	T47	-	9	5	0	169
Glover, Lucas	In	CUT	CUT	T73	-	T22	-	CUT	-	T76	T15	T53	T24	-	CUT	CUT	-	-	T24	CUT	13	7	0	125
Gomez, Fabian	In	-	-	T8	-	T14	-	T23	-	T71	T30	-	CUT	T57	CUT	70	T47	-	-	-	10	8	1	111
Gonzales, Andres	In	T26	T49	T73	-	T51	-	T3	-	-	CUT	-	T27	T10	CUT	T63	-	-	T69	CUT	12	9	2	57
Goosen, Retief	In	T3	CUT	-	T33	-	-	T65	-	-	T59	74	T53	-	T8	CUT	-	-	T69	CUT	11	8	2	81
Grace, Branden	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	54	-	T62	2	2	0	---
Guthrie, Luke	In	T68	CUT	-	T39	-	-	T65	-	85	CUT	T59	T61	-	CUT	CUT	-	-	T7	-	11	7	1	149
Hadley, Chesson	In	T57	CUT	T32	T65	-	-	-	T20	-	CUT	CUT	-	T10	CUT	CUT	T16	-	T44	T67	13	8	1	109
Hadwin, Adam	In	T53	T10	T81	-	T73	-	CUT	-	CUT	T48	CUT	T32	-	T22	T31	T27	-	71	-	13	10	1	94
Hagy, Brandon	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T34	-	-	T16	-	-	CUT	4	2	0	---
Hahn, James	In	CUT	CUT	T17	T56	CUT	-	-	-	T26	T20	T59	T41	T29	1	-	-	-	-	-	11	8	1	15
Harman, Brian	In	-	-	T41	-	-	-	CUT	T17	T13	-	T66	T32	-	CUT	T11	-	-	CUT	CUT	10	6	0	96
Hart, Dudley	In	-	T67	-	-	-	-	DQ	-	-	CUT	-	-	T51	-	-	-	-	-	-	4	2	0	T218
Hearn, David	In	T68	T7	-	-	T14	-	T16	-	T51	CUT	CUT	-	T21	CUT	CUT	-	-	T53	T43	12	8	1	80
Henry, J.J.	In	CUT	71	CUT	-	T43	-	T44	-	T30	T48	-	T11	T45	-	CUT	T64	-	CUT	-	12	8	0	126
Herman, Jim	In	CUT	T18	CUT	-	T51	-	T23	-	T78	CUT	-	T32	T65	CUT	T7	-	-	-	CUT	12	7	1	104
Hicks, Justin	In	CUT	CUT	CUT	-	T61	-	CUT	-	CUT	CUT	W/D	-	T34	CUT	CUT	W/D	-	CUT	-	13	2	0	202
Hoffman, Charley	In	-	CUT	CUT	-	T35	-	1	T14	-	T2	T53	CUT	-	T30	-	-	T38	CUT	-	11	7	2	12
Homa, Max	In	T39	CUT	CUT	-	T43	-	T29	-	T6	CUT	-	CUT	T29	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	13	5	1	119
Horschel, Billy	In	-	CUT	-	T37	-	T73	-	T22	-	T41	T30	CUT	T45	-	CUT	-	T46	-	T43	11	8	0	110
Howell III, Charles	In	T71	T18	T73	-	T14	-	CUT	-	T26	T56	T71	T5	-	T61	T44	-	-	T10	T21	13	12	2	54
Hubbard, Mark	In	T53	CUT	T48	-	T51	-	T49	-	T60	T20	-	T61	CUT	-	DQ	T27	-	-	-	11	8	0	141
Huh, John	In	CUT	T28	T48	-	T25	-	T29	-	T78	T30	CUT	T45	CUT	CUT	T17	-	-	T33	T55	14	10	0	74
Hurley III, Billy	In	CUT	CUT	-	T8	-	-	T23	-	CUT	T48	CUT	-	T45	CUT	CUT	-	-	T17	CUT	12	5	1	114
Jacobson, Freddie	In	-	-	-	-	-	-	T62	-	-	CUT	T7	T32	-	-	CUT	-	-	T47	69	7	5	1	144
Johnson, Dustin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T4	T2	CUT	-	1	-	-	5	3	3	4
Johnson, Zach	In	-	-	CUT	-	-	-	7	T64	CUT	T10	-	-	-	CUT	-	T49	-	T9	-	8	5	3	83
Jones, Matt	In	CUT	-	-	T52	-	T53	-	T11	70	T41	T59	-	T7	T14	-	-	-	-	3	10	9	2	37
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	-	-	-	T44	-	T31	-	-	3	3	1	142

Kelly, Jerry	In	T39	-	T63	-	T22	-	5	-	T6	CUT	-	-	-	-	CUT	T22	-	CUT	-	9	6	2	77	
Kirk, Chris	In	-	-	T4	-	-	T14	-	T14	T26	T56	-	T32	CUT	-	CUT	-	T56	-	CUT	-	10	7	1	62
Kisner, Kevin	In	T21	T56	T4	-	W/D	-	-	-	84	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T51	-	-	T60	T49	12	7	1	112	
Knost, Colt	In	T26	T18	CUT	-	CUT	-	T37	-	T17	T10	-	T17	T41	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	13	7	1	64	
Knox, Russell	In	T68	3	CUT	-	T35	-	T37	-	T13	CUT	T15	CUT	-	-	T3	-	-	T33	T29	12	9	2	26	
Kokrak, Jason	In	T46	CUT	T66	-	T20	-	T16	-	T17	T48	T40	-	CUT	T41	CUT	-	-	T7	T6	13	10	2	46	
Kuchar, Matt	In	T21	-	T22	-	-	-	-	T17	T3	T2	T30	-	-	-	-	-	T23	T33	-	8	8	2	27	
Laird, Martin	In	T3	T18	72	-	CUT	-	-	-	-	T15	T5	T7	-	-	-	-	-	T33	T43	9	8	3	36	
Langley, Scott	In	T17	-	CUT	-	-	-	T65	-	T30	CUT	CUT	-	T65	T22	T51	T55	-	T63	-	11	8	0	130	
Lee, Danny	In	T46	CUT	CUT	T13	T51	-	T3	-	CUT	T64	CUT	T32	CUT	T69	CUT	-	-	T7	T17	15	9	2	42	
Leonard, Justin	In	CUT	-	T66	-	-	-	CUT	-	T44	CUT	T53	CUT	-	T56	-	-	-	CUT	-	9	4	0	189	
Levin, Spencer	In	T21	T10	-	-	-	-	T56	-	T51	CUT	CUT	T11	T41	T56	CUT	CUT	-	T60	T65	13	9	1	84	
Lingmerth, David	In	T17	CUT	T14	T39	-	-	CUT	-	CUT	T24	-	CUT	T41	CUT	T25	-	-	-	T13	12	7	0	68	
Loupe, Andrew	In	-	-	T41	-	T69	-	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	CUT	-	-	-	5	3	0	204	
Love III, Davis	In	CUT	-	T41	T8	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T65	CUT	-	-	-	-	T65	9	4	1	160	
Lowry, Shane	In	-	-	-	-	-	34	-	-	-	-	-	-	T7	T21	-	-	-	T17	-	CUT	5	4	1	---
Lyle, Jarrod	In	T31	T42	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	5	2	0	181	
MacKenzie, Will	In	-	-	T2	T52	-	-	T9	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T6	-	T44	-	6	5	3	47	
McDowell, Graeme	In	-	-	-	-	-	T3	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T56	-	CUT	4	2	1	134	
McGirt, William	In	W/D	T33	T32	-	7	-	CUT	-	T71	CUT	T30	-	T21	T14	T22	-	-	CUT	T59	13	9	1	66	
McNeill, George	In	CUT	T33	CUT	-	-	-	-	-	T71	T30	T46	-	-	T69	T11	-	-	CUT	T35	10	7	0	124	
Merrick, John	In	CUT	T42	CUT	-	CUT	-	T51	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T22	-	CUT	-	12	3	0	177	
Merritt, Troy	In	CUT	T49	-	T56	CUT	-	-	-	T30	T48	T53	CUT	CUT	CUT	-	-	-	6	-	11	6	1	117	
Mickelson, Phil	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T24	CUT	CUT	-	-	T17	-	T31	-	-	5	3	0	153	
Molder, Bryce	In	T3	T42	-	-	-	-	-	-	-	CUT	70	CUT	T34	T41	-	CUT	-	CUT	-	9	5	1	115	
Molinari, Francesco	In	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	T10	T22	-	-	CUT	CUT	-	-	T40	T17	7	5	1	102	
Na, Kevin	In	-	W/D	-	T2	-	T20	-	-	T64	T48	T26	-	CUT	T61	-	-	T9	T10	T6	11	9	4	28	
Noh, Seung-Yul	In	-	-	-	T39	-	-	-	T11	CUT	-	T46	CUT	T65	T22	CUT	-	-	-	CUT	9	5	0	136	
O'Hair, Sean	In	W/D	T63	T17	-	T61	-	-	-	CUT	T41	-	T69	T29	-	T25	-	-	T2	T29	11	9	1	38	
Ogilvy, Geoff	In	-	-	-	-	-	-	-	T27	CUT	-	T46	-	-	T49	-	-	61	-	-	5	4	0	165	
Ortiz, Carlos	In	T57	T18	-	T65	-	-	T9	-	CUT	CUT	T53	T11	-	T20	CUT	-	-	68	T21	12	9	1	72	
Overton, Jeff	In	T31	CUT	T48	T33	-	-	T29	-	T37	T30	CUT	-	-	CUT	T7	T27	-	T63	-	12	9	1	70	
Palmer, Ryan	In	-	-	-	-	-	T22	-	-	T17	T10	T2	-	CUT	-	T25	-	T12	-	-	7	6	2	35	
Park, Sung Joon	In	-	-	T32	-	T66	-	T56	-	CUT	T2	T30	CUT	CUT	-	T31	CUT	-	T33	CUT	12	7	1	63	
Perez, Pat	In	CUT	CUT	-	T33	-	-	T69	-	T17	T30	T26	74	T4	T41	-	-	-	-	CUT	11	8	1	69	

Peterson, John	In	T39	T75	T22	-	T43	-	T16	-	T37	T20	-	T27	-	CUT	T31	-	-	T63	T35	12	11	0	60	
Pettersson, Carl	In	T57	T42	T17	-	T51	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T49	-	T67	T51	-	-	T53	T35	13	9	0	123	
Piercy, Scott	In	CUT	T7	T17	-	CUT	-	T16	-	2	T30	CUT	T49	-	CUT	T31	-	-	-	-	11	7	2	25	
Pinckney, Scott	In	T31	CUT	T73	-	CUT	-	CUT	-	T60	T20	-	T45	CUT	-	T68	T6	-	CUT	-	12	7	1	129	
Points, D.A.	In	CUT	T75	T22	-	CUT	-	T65	-	-	-	-	CUT	T65	T30	CUT	-	-	T47	T17	11	7	0	137	
Prugh, Alex	In	-	T49	CUT	-	T35	-	CUT	-	CUT	T64	-	T5	T10	T30	CUT	-	-	CUT	T62	12	7	2	88	
Putnam, Andrew	In	CUT	T33	T12	-	T43	-	T62	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T49	CUT	-	-	-	-	11	5	0	151	
Putnam, Michael	In	CUT	CUT	-	T26	-	-	T51	-	T60	T15	T30	CUT	T21	T61	-	-	-	T47	-	11	8	0	97	
Reavie, Chez	In	T53	CUT	-	-	-	-	-	-	T26	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	8	2	0	183	
Reifers, Kyle	In	T39	T56	T54	-	T14	-	T29	-	CUT	CUT	-	CUT	T21	T8	CUT	-	-	CUT	CUT	13	7	1	90	
Renner, Jim	In	CUT	CUT	T81	-	T61	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	13	2	0	233							
Romero, Andres	In	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T67	-	CUT	CUT	T64	-	T24	-	9	3	0	192
Senden, John	In	-	T18	-	7	-	T35	-	T25	83	-	-	T49	-	CUT	-	-	T31	CUT	CUT	10	7	1	78	
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	T35	-	-	-	-	T7	CUT	T7	T4	-	-	T17	1	-	7	6	4	9	
Stallings, Scott	In	T21	-	-	T19	-	T53	-	T14	-	T64	CUT	T2	-	66	T63	-	-	CUT	CUT	11	8	1	51	
Steele, Brendan	In	T21	T33	-	-	T61	-	T37	-	-	T2	T26	T45	-	T14	T11	-	-	-	T35	10	10	1	32	
Stefani, Shawn	In	T53	CUT	T41	-	T25	-	2	-	T6	T15	T30	-	-	T56	CUT	-	-	T17	T21	12	10	2	19	
Stroud, Chris	In	CUT	-	-	T39	-	-	T23	-	CUT	CUT	CUT	-	T45	T30	W/D	T27	-	-	CUT	11	5	0	143	
Stuard, Brian	In	CUT	CUT	CUT	T13	-	-	T71	-	CUT	CUT	T10	T53	T21	T39	CUT	-	-	CUT	CUT	14	6	1	113	
Summerhays, Daniel	In	T46	T54	T32	-	T29	-	T29	-	T17	CUT	CUT	-	T45	T30	T17	-	-	T10	T55	13	11	1	55	
Svoboda, Andrew	In	CUT	T18	T8	-	CUT	-	CUT	-	T51	-	T17	T32	-	73	-	76	-	CUT	CUT	12	7	1	101	
Swafford, Hudson	In	T8	T18	T12	-	CUT	-	T51	-	CUT	CUT	-	CUT	T34	CUT	CUT	-	-	CUT	T11	13	6	1	71	
Thomas, Justin	In	CUT	CUT	71	-	T4	-	T23	-	T6	T7	T17	CUT	-	T41	CUT	-	-	T10	T49	13	9	4	41	
Thompson, Michael	In	CUT	CUT	T66	-	T66	-	-	-	-	-	T71	T11	CUT	CUT	T44	-	-	CUT	-	10	5	0	167	
Thompson, Nicholas	In	CUT	CUT	T22	T21	T35	-	T9	-	T44	T69	CUT	T53	-	CUT	CUT	CUT	-	T17	T35	15	9	1	73	
Todd, Brendon	In	-	-	T48	-	-	T60	-	T8	T44	CUT	-	-	T10	T14	-	-	T23	T24	-	9	8	2	T58	
Tringale, Cameron	In	T26	CUT	T22	-	-	-	CUT	-	-	T30	CUT	T69	-	T47	T44	-	T38	T17	-	11	8	0	89	
Van Pelt, Bo	In	T65	T56	-	-	T25	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T65	CUT	CUT	T47	-	CUT	-	11	5	0	187	
Vegas, Jhonattan	In	CUT	CUT	-	T26	-	-	T56	-	T44	CUT	T46	T11	-	75	CUT	-	-	CUT	-	11	6	0	139	
Villegas, Camilo	In	-	T72	T54	-	-	-	CUT	32	T44	-	CUT	T27	-	T30	16	-	-	-	T21	10	8	0	85	
Wagner, Johnson	In	-	-	T81	-	CUT	-	T16	-	CUT	-	-	-	T65	-	-	T55	-	-	-	6	4	0	180	
Walker, Jimmy	In	63	T4	-	-	-	T35	-	2	1	-	-	T7	T21	T41	-	-	T31	-	-	9	9	4	1	
Warren, Marc	In	-	-	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	-	2	2	0	---	
Watney, Nick	In	-	T16	85	-	CUT	-	CUT	-	-	14	CUT	T7	2	T22	T41	-	-	T53	-	11	8	2	24	
Weekley, Boo	In	-	-	CUT	70	T2	-	-	-	T44	T7	T30	-	-	-	CUT	T6	-	CUT	CUT	10	6	3	61	

Weir, Mike	In	CUT	-	-	T21	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	W/D	W/D	-	-	-	-	9	1	0	194
Wheatcroft, Steve	In	T71	T63	T73	-	CUT	-	T44	-	CUT	T2	-	T64	T51	-	T22	-	-	CUT	T59	12	9	1	76
Wilkinson, Tim	In	T65	CUT	DQ	T52	-	-	T29	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T51	-	-	CUT	-	12	4	0	176
Wilson, Mark	In	CUT	CUT	T8	-	T9	-	CUT	-	T71	T30	T40	-	-	CUT	CUT	-	-	T24	-	11	6	2	106
Woodland, Gary	In	-	-	-	T2	-	T56	-	-	T3	-	CUT	T45	-	CUT	-	-	T23	CUT	T21	9	6	2	34
ALTERNATES	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---
Hoge, Tom	Alt	CUT	T67	T32	-	T35	-	T44	-	T71	CUT	-	CUT	CUT	T39	-	CUT	-	-	-	11	6	0	158
Kim, Whee	Alt	CUT	T49	T86	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	T49	T21	-	-	T47	-	-	-	9	5	0	161
Fraustro, Oscar	Alt	-	-	CUT	-	T43	-	T9	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T38	-	CUT	-	9	3	1	163
Percy, Cameron	Alt	T26	T72	T63	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T53	T57	-	-	CUT	-	-	-	10	5	0	175
Lunde, Bill	Alt	-	T33	T54	-	CUT	-	-	-	CUT	T41	-	CUT	T65	-	-	T55	-	-	-	8	5	0	170
Randolph, Jonathan	Alt	CUT	T28	CUT	-	T73	-	CUT	-	T78	CUT	-	CUT	CUT	T49	-	T27	-	CUT	-	12	5	0	171
Owen, Greg	Alt	CUT	CUT	-	-	T22	-	CUT	-	-	CUT	-	T32	CUT	-	-	T38	-	-	-	8	3	0	174
Slocum, Heath	Alt	CUT	CUT	CUT	T21	T58	-	CUT	-	CUT	T69	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	-	11	3	0	184
Alker, Steven	Alt	CUT	T56	T32	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T59	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	-	10	3	0	186
Smith, Byron	Alt	T19	70	CUT	-	W/D	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T55	-	-	-	10	3	0	182

